

KIM CƯƠNG Ô XU SA MA PHÁP ẤN CHÚ PHẨM

MỘT QUYỂN

(Trích trong Phật Thuyết Đà La Ni Tập Kinh_ Quyển 9)

Hán dịch: Đời Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng A ĐIA CÙ ĐÀ

Việt dịch : HUYỀN THANH

1) **Kim Cương Ô Xu Sa Ma Pháp Thân Ấn Chú** (Đường ghi là **BẤT TĨNH KHIẾT KIM CƯƠNG** có 17 Ấn, 43 Chú)

Hai tay hướng lòng bàn tay vào thân, cùng cài chéo ngón giữa và ngón vô danh sao cho vịn dính đầu ngón trên lòng bàn tay. Nghiêng dựng ngón út cùng chạm đầu ngón. Co 2 ngón trở cùng móc nhau, bên phải đè bên trái. Co 2 ngón cái vịn vạch ngang lóng trên của ngón trở. Chú là:

Ấn _ Bạt Chiết la, câu lỗ đà, ma ha bà la, ha na, đà ha, bạt giả, tỳ đà băng tả dã. Ô xu sa-ma , câu lỗ đà, ô-hồng, phán

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA HANA DAHA PACA VIDHVAMŚAYA _UCCHUŚMA KRODHA HŪM PHAT

Pháp Ấn Chú này. Nếu có người muốn làm Pháp Sự của **Hỏa Đầu** . Trước tiên dùng Ấn này , tụng Chú 7 biến để Hộ Thân. Sau đó hành Dụng Pháp của Ô Xu Sa Ma thấy đều ứng nghiệm. Dùng Ấn Chú này trị tất cả bệnh, tụng 10 vạn biến sau đó hành dụng.

2) **Ô Xu Sa Ma Thân Ấn Chú :**

Đem ngón út, ngón vô danh của tay phải theo sau lưng ngón út , ngón vô danh của tay trái nhập vào kẽ giữa ngón vô danh và ngón giữa. Đem ngón cái phải đè trên móng ngón út phải với ngón vô danh phải và nắm ngón út , ngón vô danh của tay trái. Tiếp co ngón vô danh trái , ngón út trái lại đem ngón cái trái đè trên móng ngón vô danh trái , ngón út trái. Làm tương cái vòng móc nhau. Đều dựng 2 ngón trở và 2 ngón giữa sao cho đầu ngón dính nhau. Đưa ngón trở qua lại. Chú là:

Ấn_ Bạt chiết la, câu lỗ đà, ma ha bà la, ha na, đà ha, bạt giả, tỳ chỉ la, tỳ đà-băng tả dạ, xà trí la, lam phổ đà la. Ô Xu sa ma, câu lỗ đà, ô-hồng, phán phán, sa ha

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA HANA DAHA PACA VIKIRA VIDHVAMŚAYA JÀṬHARA RAMODARA UCCHUŚMA KRODHA HŪM PHAT PHAT _SVÀHÀ

Pháp Ấn Chú này . Nếu vào Đạo Trường, lúc tác Pháp thì ngày ngày cúng dường dùng Ấn này **Hoán Thỉnh** (Kêu gọi thỉnh mời) Kim Cương. Nếu muốn Ứng nghiệm, ở nơi thanh tịnh đốt An Tất Hương , 7 ngày 7 đêm tụng Chú này măn 10 vạn biến thì tất cả đều ứng nghiệm. Kèm tụng trị bệnh cũng được hiệu nghiệm.

Thời Tiết Trị Bệnh : Có 3 thời là Sáng sớm, buổi trưa và chiều tối. Mỗi ngày 3 thời như vậy đều tụng 1008 biến hoặc tụng 108 biến cũng được, Ngoài 3 thời này ra chẳng được tùy tiện dùng.

Nếu lúc Trì Tụng chẳng kể biến số, tụng càng nhiều càng tốt

Nếu muốn thọ riêng Phước dư thì trong 100 ngày chẳng được ra bên ngoài Đạo Trường nghỉ đêm nơi khác , hành dâm, phá Giới. Nếu phá Giới Hạnh thì Chúng Thần chẳng hộ giúp, chẳng trợ giúp sức lực cũng không có Đại Nghiệm

Nếu đi ra ngoài đại tiểu tiện thì đừng mặc áo sạch trên nhà xí. Lúc ăn cũng vậy. Nếu đại tiểu tiện và ăn uống xong phải dùng nước thơm tắm rửa sạch sẽ, lại mặc áo sạch rồi vào trong Đạo Trường tụng trì Bản Nghiệp

Nếu muốn đổi mặt nhìn thấy Kim Cương (Vajra) . Vào lúc cầu nguyện, mỗi đêm tác **Quân Trà Lợi Hoan Hỷ Pháp** ắt quyết định nhìn thấy. Khi Hành Giả nhìn thấy Vị Kim Cương thì đừng sinh tâm hoảng sợ. Nếu tâm sợ hãi liền khiến cho người ấy mất tâm mà bị hoang loạn (Rối loạn hoang tưởng). Tại sao thế ? Vì người ấy có thể liền được Kim Cương , tức hay chế phục tất cả Quỷ Thần nên tất cả các nhóm Quỷ Thần nhìn thấy kẻ ấy sắp sửa thành tựu đại nghiệm, liền đi đến làm cho kẻ ấy sợ hãi mà buông bỏ. Cho nên cần phải vững tâm, kiến cố ý chí đừng để tâm lay động. Cầu thấy Pháp Thân như sở thuyết bên dưới.

Chú này cũng là điều mà 8 Bộ Quỷ Thần đều đến tập hội, khác miệng cùng lời nói ra. Chẳng kể tốt xấu, hai kỳ Hắc Nguyệt Bạch Nguyệt, ăn chay và chẳng ăn chay, tịnh hoặc bất tịnh. Trước tiên tụng Chú này mãn 10 vạn biến liền được Pháp Thành, tất cả sự mong cầu đều được sức lực. Lại dùng cây có nhựa trắng làm củi thiêu đốt, lại lấy cành nhỏ của cây này chặt ra 1008 khúc, dài ngắn tùy ý, riêng mỗi khúc đều kèm hạt cải trắng mà chú một biến rồi ném vào trong lửa thiêu đốt. Như vậy đủ 1008 biến liền được Quý Thắng, bên trên thấu đến Thiên Vương thấy đều vui vẻ.

Lại có Pháp. Chẳng kể tịnh và bất tịnh , hoặc ban ngày hoặc ban đêm chỉ tụng Chú này 30 vạn biến tức ở tất cả nơi chốn không bị chướng ngại. Vẫn dùng hạt mè hòa chung với bơ cùng khuấy đều, lấy chút ít Chú một biến xong ném vào trong lửa thiêu đốt. Như vậy đủ 1008 lần ắt Pháp ấy liền thành

Lại có Pháp. Ở trên đỉnh núi cao, tụng Chú này 10 vạn biến thì tất cả nơi đi qua chỉ tác chữ **Hồng Hồng** (Hùm Hùm) búng tay thành tiếng thì không có người ác nào có thể đương đầu mà gây chướng ngại được

Lại có Pháp. Mỗi ngày 3 Thời: Sáng sớm, giữa trưa, chiều tối đều tụng 108 biến thì ban đêm nằm ngủ được chư Thiên yêu giúp, tất cả mọi người cũng thường yêu nhớ

Lại có Pháp. Nếu gặp người bị tất cả Quỷ Thần gây bệnh , dùng cây Thạch Lựu chú vào 21 biến rồi đem đánh vào người bệnh thì người ấy liền khỏi bệnh

3) Ô Su Sa Ma Kết Giới Pháp Ấn Chú:

Dựa vào Đại Hộ Thân Ấn lúc trước, chỉ mở 2 ngón trỏ đặt ở sau lưng ngón giữa và cách khoảng 3 phân. Chú là:

Na mô thất-chiến trà bạt chiết la ba noa duệ, ma ha được xoa tây na bạt đá duệ

Đát diệt tha : Án. Tát la, tỳ tát la, ni văn giả hê, na tra na tra, tát li , tỳ tát li, già tỳ , tỳ già tỳ. A xa để ca, nhiếp-bạt đời na, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu làm Pháp Sự dùng Ấn này kết **Tứ Phương ThượngHạ Hư Không Đẳng Giới** chú 21 biến. Nếu dùng Pháp này trị bệnh, tụng Chú 21 biến, búng tay cũng 21 biến, khử bệnh có ứng nghiệm.

Nếu có người nằm ngủ ban đêm mà tâm bị hoảng sợ. Cũng như Pháp trên, Chú 30 biến, búng tay 21 lần thì người nằm ngủ vĩnh viễn không còn hoảng sợ.

4) Ô Xu Sa Ma Hoan Hỷ Pháp Ấn Chú:

Tay trái: Dem ngón cái co đầu ngón vịn vạch lông thứ ba của ngón vô danh, dem 4 ngón kia nắm lại thành quyền. Chú là:

Án_ Nhiếp-bạt la, nhiếp-bạt la, thừa già ma dạ, thừa già ma dạ, ca la ca la, bà la bà la, ha la ha la, bà la bà la, bát la bát la, xã la xã la, mặt la mặt la, sa la sa la, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu làm Pháp Hỏa Đầu Kim Cương thời dùng Tụng Chú Hộ Thân, Kết Giới , Thỉnh gọi Hỏa Đầu Kim Cương an trí. Trước tiên tác Ấn này tụng Chú liền được tất cả vui vẻ.

Nếu có người bị trúng bệnh nhọt ác, dùng Ấn này xoa lên trên nhọt tụng Chú thì nhọt ấy liền hết. Trì Ấn Chú này thì tất cả nơi chốn đi qua chẳng ai có thể gây chướng nạn, tất cả mọi người nhìn thấy đều vui vẻ.

5) Ô Xu Sa Ma Cúng Dường Pháp Ấn Chú :

Dựa vào Thân Ấn lúc trước, chỉ sửa 2 ngón trở vịn trên bờ móng ngón giữa. Chú là:

Án_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la. Án. Nhập ty, nhập ty, ma ha nhập ty, chủ la chủ la, xí la xí la, sa la sa la, ha la ha la, đà ha đà ha, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Muốn làm Pháp Sự thỉnh gọi Hỏa Đầu Kim Cương an trí nên tác Ấn này tụng Chú cúng dường , liền được mọi loại lợi ích, có ứng nghiệm

6) Ô Xu Sa Ma Trị Quỷ Bệnh Ấn Chú (Cũng gọi là Sát Quỷ Ấn Chú)

Dựa theo Thân Ấn lúc trước, chỉ đem ngón trở, ngón giữa của tay phải hướng vào bên trong đè đầu ngón trở, ngón giữa của tay trái. Chú là:

Án_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la, la đát-na, tỳ bổ sử-đa, xa li la dạ, sân đà sân đà, ô-hông, phán, sa ha

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA _ RATNA VIBHUṢITA
'SARIRÀYA _ CCHINDHA CCHINDHA _ HÙM PHAT

Pháp Ấn Chú này. Nếu Chú Sư muốn trị bệnh tật. Trước tiên đem ngón vô danh, ngón cái của tay phải lấy nhúm tro sạch, Chú vào 7 biến xong, chấm trên đỉnh đầu, tam tinh, cổ họng, vai trái, vai phải, dưới trái tim của mình dùng Hộ Thân để khử và trị bệnh. Sau đó ở trên thân người bệnh ấy y như Pháp trước cùng tác Hộ Thân ất Quỷ gây bệnh chẳng dám đến gần bên người bệnh, cũng chẳng dám vào cửa ngõ của nhà ấy

7) Ô Xu Sa Ma Bạt Chiết La Pháp Ấn Chú :

Dựa theo Thân Ấn trước chỉ sửa 2 ngón trở co đều hướng vào trong lòng bàn tay, rũ xuống dưới nhập đầu ngón. Chú là:

Ấn_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la, nễ la bà tát na gia, bát la thiệp-phiệt lệ đa, ma câu tra dạ, thiệp-phiệt lệ đa, nễ đa la dạ, để lệ bổ la na già la, tỳ đà-băng sa dạ, ca la dạ, đá ba đá ba, bát la bát la, thiệp-phiệt la, ô ca mục khư, phổ tra phổ tra, sa la sa la, tỳ sa la tỳ sa la, ô để sắt-tra , ô để sắt-tra, bà già tỳ, ô xu sa-ma câu lỗ đà, a mô ca tả (Xưng tên người khác) thiệp-phiệt lệ noa, hạt-ức lô-noa, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu muốn trừ bệnh thì có thể tác Ấn này, ấn trên người bệnh ấy, mỗi một số tụng Chú, mỗi một âm thanh liên tục , mãn 1000 biến thì bệnh liền hết.

Lại Chú vào tro thiêu người chết 108 biến liền rải ở dưới cửa nhà người ác . Người đó đạp vào liền bị bệnh nóng. Nếu muốn giải trừ , lấy đường cát đen , Chú 21 biến viết tên người đó rồi thiêu đốt, liền được khỏi bệnh.

Lại có Pháp. Muốn vào cung điện của A Tu La, nên tụng Chú này 20 vạn biến liền có thể được vào.

Lại có Pháp. Chú vào bơ, sữa của con bò rồi dùng lửa thiêu đốt kèm viết tên người bệnh thiêu đốt trong lửa thì bệnh ấy liền khỏi

Lại có Pháp. Lấy thuốc độc hòa chung với máu người, một lần đọc Chú thì một lần thiêu đốt cho đến 108 lần thì tất cả Quỷ đều bị chết

Lại lấy lá Khổ Đông (Lá Sầu Đâu) , một lần đọc Chú thì một lần thiêu đốt cho đến 108 lần thì tất cả bệnh Quỷ đều được trừ hết

8) Ô Xu Sa Ma Trịch Quỷ Pháp Ấn Chú :

Dựa vào Thân Ấn lúc trước chỉ co ngón giữa của 2 ngón trỏ cùng hướng rũ đầu ngón. Chú là:

Ấn_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la, bát la ma đà lỗ na, ma ca la mục khư, đa tra đa tra, tỳ ma tỳ ma để-dạ, a già trà, a già tra, ha la ha la, la la la la, đa bà đa bà, đá bả dạ, đá bả dạ, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu muốn trị bệnh thì Chú Sư có thể tác Ấn này tụng Chú. Ở trong nhà người bệnh, Chú vào hạt cải trắng 21 biến rồi rải chung quanh làm Kết Giới. Sau đó làm **Thủy Đàn** . Chính giữa Đàn để một cái chậu chứa đầy Ngũ Cốc gồm 5 thứ : Gạo tẻ, đại mạch, Thanh Khoa Mạch, Tiểu Đậu, Đạo Cốc (loại lúa trồng ở nơi có nhiều nước) đều tính toán để sau đó dùng. Lấy 16 cái chén đựng thức ăn. Tiếp kêu người bệnh ngồi ở bên ngoài Đàn. Chính giữa Đàn đó đặt một lò lửa. Chú Sư tác Ấn, lấy hạt cải trắng rải quanh một vòng trên đầu người bệnh, một lần Chú thì thiêu đốt một lần cho đến 21 lần. Sau đó đem một bồn nước đặt trên Đàn, lấy hạt cải trắng đã đốt với tro kèm một chút thức ăn uống hòa lẫn với nhau trong bồn nước rồi đổ vào trong vật đựng Ngũ Cốc trên Đàn. Liền đem vật đựng ấy ra ngoài cho Quỷ Thần ăn hết. Miệng nói :” *Xin cho người này hết bệnh*”. Sau đó Phát Khiển thì bệnh ấy liền khỏi.

9) Ô Xu Sa Ma Quyển Sách Pháp Ấn Chú :

Dựa theo Thân Ấn lúc trước chỉ sửa ngón trỏ gác sau lưng ngón giữa sao cho đầu ngón dính nhau. Chú là:

Ấn_ A nễ ni, ma nễ ni, ngật nễ-ni lô-noa đồ phạm, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu muốn trừ bệnh mà biết Quỷ Thần gây bệnh chẳng chịu giáng phục thì có thể tác Pháp này tụng Chú để cột trời sẽ khiến cho chúng bỏ chạy trốn xa. Sau đó Kết Giới tác Pháp Sự ất Quỷ Thần gây bệnh chẳng dám vào nữa.

10) Ô Xu Sa Ma Luân Pháp Ấn Chú:

Dem 2 ngón trỏ, 2 ngón vô danh hướng vào bên trong cài chéo nhau. Dựng thẳng 2 ngón giữa dính đầu ngón. Duỗi ngón cái, ngón út sao cho dính đầu ngón, mở cổ tay. Chú là :

Ấn_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la, thiệp-bà đê băng yết lễ, bát la sa la dạ, bát la bà la, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu người bị bệnh lạnh,Chú Sư dùng tay cầm cỏ đốt lửa, trên lửa rải bột gạo, Pháp dùng đủ như Quân Trà Lợi Pháp. Lại đem lửa này đi quanh 4 bên căn nhà người bệnh, mỗi mỗi tụng Chú tác Kết Giới thì bệnh ấy liền khỏi.

11) Ô Xu Sa Ma Đại Thân Phủ (cái búa) Pháp Ấn Chú :

Đứng thẳng trên mặt đất, co gối trái, đưa tay trái nắm ngón chân cái, chống khuỷu tay ngay trên đầu gối, an trí cho thân đứng ngay thẳng. Tay phải tác Phủ Ấn trong Ấn nắm cái búa, ngón cái để trên cán búa, co khuỷu tay đặt Ấn cách vú 5 thốn. Nếu không có búa thì tác Ấn cũng được. Chú là:

Ấn_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la, lợi bà dụ, ma ha tử lệ gia, bà la bạt la, ca la ma, bà la bà la, bát la bà la dạ, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu có người bị bệnh đau nhức do thời khí mùa hè, Quỷ gây đau đớn, đau lưng, đau bắp tay thì có thể tác Ấn này, tụng Chú rồi đánh lên chỗ đau liền khỏi

12) Ô Xu Sa Ma Sóc Pháp Ấn Chú :

Dựa theo Thân Ấn lúc trước, chỉ sửa ngón trỏ vịn trên lóng trên của ngón giữa. Chú là:

Ấn_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la. Đá diệt tha : Ê hế ê hế, ca tỳ la băng yết la, ốc già la đế xà, vang sa thâu nễ đá, bộ đồ na bố lỗ bàn đa bà, thất lan ngật-liều hư-noa, tát bà ca diêm, a đồ na, tỳ đồ na, thiệp-phiệt lệ, thiệp-phiệt lệ, ma ha thiệp-phiệt lệ, a mục kiếm, thiệp-phiệt lệ noa, ngật-liều hư-noa, kiệt già thủ la, đà nô đạt la, phổ tra phổ tra, phổ tra dạ phổ tra dạ, a mô ca tả (Xưng họ trên người khác) Tát bà xa lệ lan, a đồ na, tỳ đồ na, tát bà đà đôn, thiệp-phiệt la dạ, cô bà dạ, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu muốn trừ bệnh thì ở bên cạnh bệnh nhân làm Thủy Đàn rộng 4 khuỷu tay, chính giữa Đàn để một cái bát chứa thức ăn uống. Ba phương Đông, Nam, Bắc đều để một bát thức ăn. Chú Sư ngồi ở phương Tây. Chú Sư ngồi bên trái, khiến bệnh nhân ngồi trước mặt. Lại đặt một lò lửa để thiêu đốt hạt cải trắng, một lần tụng Chú thì một lần thiêu đốt cho đến 108 lần thì bệnh đó liền khỏi. Nếu một ngày chưa khỏi thì tác Pháp 3 ngày quyết định sẽ hết. Nếu không hết bệnh thì biết bệnh chẳng phải do Quỷ làm. Nghi Thức tác Pháp chỉ được làm ban ngày, ban đêm không được tác pháp .

Đặt Thân Tượng Ô Xu Sa Ma. Bên phía Nam để một lò lửa, lấy hạt cải trắng với hoa màu đỏ và chút phần máu của thân mình hòa với nước. Muốn khiến cho Xả Đổ Lô (‘Satru _Oan Gia) bị khốn khổ , bệnh nóng sốt. Dùng nhóm thuốc lúc trước, cứ một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 108 biến thì Xả Đổ Lô liền bị khốn đốn. Nếu muốn cho khỏi thì lấy đường cát hòa với nước và dùng hoa màu trắng, cứ một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 108 biến, xưng Na Ma (Nama _ Tên gọi) của người ấy , mỗi biến đều xưng tên liền được khỏi. Từ đó về sau Tâm độc tự nhiên tiêu diệt.

13) Ô Xu Sa Ma Đầu Pháp Ấn Chú:

Dựa theo Thân Ấn lúc trước, chỉ sửa ngón trở phải vịn trên lóng trên của ngón giữa, mở ngón trở trái hước trước ngón giữa rồi cong lại. Chú là:

Án_ An na lệ, câu na lệ, ngật-lị sắt-noa băng yết lệ, tô bạc kê, ngật-lô đa ba tát nê, sa ha

Pháp Ấn Chú này đều hay trị ung nhọt, tất cả bệnh Quỷ, rất mau ứng nghiệm

14) Ô Xu Sa Ma Đỉnh Pháp Ấn Chú: (Không thấy công năng):

Dựa theo Đầu Ấn lúc trước, chỉ sửa ngón trở trái úp che vạch lóng thứ hai bên ngoài ngón giữa. Chú là:

Na mô mạc già mạc đô, bạt chiết la câu lỗ đà tả, kiêu già lị kê, đồ ma thí khê, sa ha

15) Ô Xu Sa Ma Khẩu Pháp Ấn:

Dựa theo Thân Ấn lúc trước, chỉ sửa ngón trở trái hướng phía sau ngón giữa trái rồi hơi cong lại, ngón trở phải hướng phía trước ngón giữa phải rồi hơi cong lại. Chú dùng **Chú Cúng Đường** lúc trước.

Pháp Ấn Chú này. Nếu người đàn bà sinh đẻ mà thai nhi bị chết trong bụng không ra được. Dùng bàn tay bụm lấy chút nước và một chút thuốc A Ngụy. Tụng Chú Cúng Đường lúc trước 108 biến rồi khiến người đó uống vào thì đứa bé bị chết liền tuôn ra.

16) Ô Xu Sa Ma Bạt Chiết La Mẫu Sắt Tri Pháp Ấn Chú :

Tay trái: ngón cái vịn lóng dưới của ngón vô danh, đem 4 ngón còn lại nắm thành Quyền. Chú là:

Án_ Bạt chiết la câu lỗ đà, ma ha bà la, bà lô bà lô, tứ lý tứ lý, sa ma sa ma, bát la bà ha ha ha, sa ha. Án, địa lực, ô-hồng, phán

Pháp Ấn Chú này. Nếu tác Ấn này tụng Chú liền được vui vẻ không bị chướng ngại

17) Ô Xu Sa Ma Giải Uế Pháp Ấn:

Đem 2 ngón út cùng móc nhau bên trong lòng bàn tay. Dựng thẳng 2 ngón vô danh, 2 ngón giữa, 2 ngón trở cùng nắm nhau. Để 2 ngón cái trên 2 ngón út trong lòng bàn tay. Hợp cổ tay. Chú là:

Án_ Tu lợi ma lợi, ma ma lợi ma lợi, tu tu ma lợi, sa ha

OM _ TURE MARE_ MAMARE MARE _ TUTUMARE _ SVÀHÀ

Pháp Ấn Chú này. Ấn vào trong nước, Chú 7 biến xong rồi rửa mặt, sau đó tụng trì các Chú Pháp khác. Người hành Chú Pháp nếu thấy xác chết, nơi phụ nữ sinh đẻ, nơi lục súc sinh đẻ, nơi ánh máu (Huyết quang) tuôn chảy. Thấy các nơi như vậy, mỗi một loại Uế thời liền tác Ấn này tụng Giải Uế Chú tức được thanh tịnh, Chú Pháp đã hành đều có hiệu nghiệm. Nếu không sẽ khiến cho người bị mất hiệu nghiệm và bị ương hại, trên mặt sinh mụn nhọt cho nên chẳng được quên Giải Uế Thân Chú.

Mỗi ngày Hành Giả dùng hương xông thân. Ở tường phía Đông của Đạo Trường treo tượng Kim Cương, an bày chỗ ngồi của Kim Cương Tịnh Tòa. Dùng cỏ Cát Tường (Ku'sala) Nếu không có cỏ này thì dùng cỏ tranh màu trắng thay thế. Chú Sư, thân mặc áo đỏ, dùng tọa cụ màu đỏ, sau đó ngồi trên chiếu Xương Bô. Lại lấy Hoàng Mạn Độc Tử với hạt cải trắng, Chú 7 biến xong, rải khắp 4 phương thì tất cả Ác Quỷ, Thiên Ma, Thần... chẳng dám gây nhiễu loạn. Chú Sư hướng về phía trước Kim Cương, dùng 2 tay rải 2 loại hoa màu đỏ và màu tím.

18) **Tán Hoa Chú**. Chú là :

Án_ Tô Kê La Dạ, sa ha

Lại có một bản Chú là :

Án_ Ô-hông, thiệp-phiệt la gia, sa ha

OM _ HÙM JVALÀYA_ SVÀHÀ

19) **Ô Xu Sa Ma Đại Chú**. Chú là :

1) **Na mô la đát-na đá-la dạ gia**

2) **Na mô thất-chiên trà bạt chiết-la ba noa duệ**

3) **Ma ha dược xoa tây na bát đá duệ**

4) **Na mô bạt chiết-la câu lỗ đà tả**

5) **A bát-la để ha đa**

6) **Xa san na tả**

7) **Ma ha lô sơn na tả**

8) **Bạt chiết-la đàn đàn**

9) **Bát-la bạc-xoa di**

10) **A để câu lỗ lam**

11) **Bát-la ma đà lộ nam**

12) **Băng già lam**

13) **Ca tỳ lam cụ lam**

14) **Ma la nam**

15) **Đa la tát nam**

16) **Đa tha y ca giá la để**

17) **Dược câu lỗ đà**

18) **Tăng già la mê**

19) **Đa la ca vị duệ**

20) **Duệ na câu lỗ đệ na**

21) **Đàn trà na đà na bà**

22) **Tỳ vũ xí cát lệ đa**

- 23) Đa ma kiếm
- 24) Tam bát-la bạc-xoa di
- 25) A để-lị tất đàm
- 26) Lỗ địa la, mê đà dụ
- 27) Đán trà, đán tra
- 28) Ma ha đán trà
- 29) Bạt chiết-la đán trà
- 30) Ma ha bà la, ha na di
- 31) Tát bà xá đồ-lỗ ni
- 32) Nại xa, nại xa
- 33) Na xá dạ, na xá dạ
- 34) Hộ lô, hộ lô
- 35) Ngộ lô, ngộ lô
- 36) Ngật-ức lô-noa
- 37) Đàn trà, đàn trị na
- 38) Bàn giả, bàn giả
- 39) Ma tha, ma tha
- 40) Bạt chiết-la đàn trị na
- 41) Ma la dạ, ma la dạ
- 42) Diễm ma đàn trị na
- 43) A na dạ, a na dạ
- 44) Ca la ba thí na
- 45) A na dạ, a na dạ
- 46) Bà lô na ba thí na
- 47) Đa trà dạ, đa trà dạ
- 48) Dược xoa đàn trị na
- 49) Bộ thiện ô xu sa-ma câu lỗ đà
- 50) A bả lị di đa bà la
- 51) Bà la yết ma bà dụ bổ đà la
- 52) Ma nô đô tỳ-tự xà bá
- 53) Giả tra, giả tra
- 54) Bát tra, bát tra
- 55) Ma tra , ma tra
- 56) Ba dạ ma nô
- 57) Tần đà, tần đà
- 58) Tỳ tần đà, tỳ tần đà
- 59) Bạt chiết lị noa
- 60) Đa trà dạ, đa trà dạ
- 61) Dược xoa đàn trị na
- 62) Ha na, ha na
- 63) Bà na, bà na

- 64) Tỳ sa noa
- 65) A để tỳ sa noa
- 66) Ha đà, ha đà
- 67) Bạt chiết-la úc lỗ ma
- 68) Bạt chiết-la na ca
- 69) Bạt chiết-la kế xa
- 70) Bạt chiết-la mục khư
- 71) Ha sa, ha sa
- 72) Bả dã ma nô
- 73) Văn giá tra tra ha
- 74) Tăng tỳ cát lệ đá mục ha
- 75) Ma sa di đà ma xà
- 76) Hộ lỗ địa tất lệ gia
- 77) Ế hế a mục kiếm mê
- 78) Ma ha bát thí nễ tỳ đà
- 79) Gia di đa bà bà
- 80) Bạt chiết-la đàn trị na
- 81) Ô-hông, phán
- 82) Ma ha bà la
- 83) Ha na, ha na
- 84) Bát giá, bát giá
- 85) Ma tha, ma tha
- 86) Tỳ-đà băng tả dạ
- 87) Na xá dạ, na xá dạ
- 88) Ma la dạ, ma la dạ
- 89) Đa-la san na dạ
- 90) Ô-hông, phán
- 91) Ma la na dạ
- 92) Ô-hông, phán
- 93) Nễ tỳgia lô sơn na dạ
- 94) Ô-hông, phán
- 95) A thời-dạ gia
- 96) Ô-hông, phán
- 97) Câu lỗ la, bạt chiết-la bả ni
- 98) A nhạ ba dạ trí
- 99) Sa ha

Một Pháp Chú này tên là **Ô Xu Sa Ma Kim Cương Đại Pháp Thần Chú** .
 Nếu có người hay tụng mãn 10 vạn biến, ngày ngày tương tục thiêu đốt An Tất
 Hương thỉnh Kim Cương ngài. Cúng dường xong rồi, số số tụng Chú và dùng các Ấn
 thì tất cả mọi loại Pháp Sự đã làm không có gì không thành biện đều được hiệu
 nghiệm

- 20) **Họa Ô Xu Sa Ma Tượng Pháp Chú :**

Khiến một Xứ Nữ dệt tấm lụa trắng hoặc dệt tấm vải. Trước tiên Chú vào nước tiểu bò 108 biến. Chú là:

Án_ Bạt chiết-la, địa lực, ô-hồng, phán, sa-ha
OM _ VAJRA DHRK HUM PHAT _ SVÀHÀ

Chú vào nước tiểu bò xong dùng tẩy rửa tấm lụa. Vào kỳ Hắc Nguyệt : ngày 8, ngày 9 hoặc ngày 14 dùng đất tốt sạch làm một cái Đàn. Lấy một Tượng Phật dùng nước thơm tẩy rửa rồi để trong Đàn. Cúng dường mọi loại hương,hoa, thức ăn uống. Đốt 8 chén đèn.

Gọi một Họa Sư tài giỏi, tùy theo người ấy yêu cầu ít nhiều đều tùy thuận không được trả giá. Ngày ngày cùng người ấy thọ 8 Trai Giới, dùng nước nóng thơm tắm rửa, mặc áo mới sạch và cùng vị bác sĩ ấy tác Án Hộ Thân. Sau đó vẽ tác Hỏa Đầu Kim Cương. Tượng ấy có thân như tượng Phật dài một khuỷu 2 thước 3 tấc rưỡi. Ngoại trừ Quang tòa ấy còn lại đều cao lớn đầy đủ vẻ đẹp tinh xảo. Khi hòa thái sắc thì dùng nước cốt của Huân Lục Hương, chẳng được dùng keo nấu bằng da thú. Lấy một lọ nước nhỏ để chính giữa Đàn. Ngày ngày nên cầu 7 vị Nhân Trai (? Trai Tăng) Nếu không làm nổi thì cầu một người cũng được.

Tượng ấy màu xanh có 4 tay. Tay phải hướng bấp tay cầm Bạt Chiết La. Tay trái hướng về lòng mày cầm sợi dây màu đỏ, dây ấy quấn co giống như rắn quấn.

Tay phải duỗi xuống dưới ngửa ngón cái nắm ngón trở duỗi thẳng xuống dưới, 3 ngón còn lại đều co hướng lên trên. Tay trái co cánh tay hướng lên trên cầm tràng hạt, dùng đầu ngón giữa mà lần hạt.

Tượng có diện mạo đoan chính rất thù diệu. Vẽ 2 Long Vương quấn trên bấp tay trái sao cho 2 đầu của 2 Long Vương cùng móc nhau ngửa nhìn ngay trước ức ngực và đuôi ở trên lưng tượng đều thuần màu đỏ.

Lại có 4 Long Vương màu xanh đều quấn quanh mỗi một cánh tay.

Lại có 2 Long Vương màu xanh đều quấn quanh bấp chân

Trên đầu Tượng có một Long Vương màu trắng quấn khoanh tròn và góc đầu lên.

Dưới eo Tượng ấy là quần đùi da cạp. Đầu tóc rực lửa thủy đều dựng đứng. Ngoài ra ở cổ và lưng cũng có hào quang rực lửa.

Hai bên phải trái trên hào quang của cái đầu đều vẽ một Tòa hoa sen. Trên hoa sen bên trái vẽ Tượng Phật A Súc (Một Bản ghi là Thích Ca) ngồi Kiết Già, ngửa lòng bàn tay trái đặt ngang dưới rốn, ngửa lòng bàn tay phải đặt trên đầu gối đều rũ đầu ngón tay. Trên hoa sen bên phải vẽ Tượng Phật A Di Đà ngồi Kiết Già , tác A Di Đà Luân Ấn là : Ngửa lòng bàn tay trái, duỗi bung 3 ngón trở, giữa, út cong ngón cái và ngón vô danh đều trụ đầu ngón. Tay phải cũng đồng như trước. Tác xong, đem tay phải che trên tay trái sao cho móng các ngón cái và ngón vô danh cùng trụ nhau ở rốn. Trên Tượng Phật ấy vẽ chư Thiên rải hoa , ở trên vẽ mây có màu như ánh điện.

Dưới chân Tượng Kim Cương vẽ nước biển, bên trong có hoa sen và vị Kim Cương đứng trên hoa sen ấy.

Trong biển vẽ 8 vị A Tu La Vương, 4 vị bên trái, 4 vị bên phải. Hình của 8 vị vua ấy đều vẽ hình cúi đầu lễ bái

Dưới chân bên phải Tượng Kim Cương vẽ hình tượng Chú Sư, tay cầm lò hương, quỳ dài cúng dường.

Vẽ Tượng này xong, Chú Sư ngày ngày thiêu đốt An Tất Hương cúng dường Kim Cương, phát lộ sám hối.

Ở trong **Thủy Đàn**. Trước tiên tụng Chú măn 10 vạn biến xong thời sự cầu nguyện đều được tùy thuận.

Nếu muốn vào trong cung điện A Tu La , liền tụng Chú măn 20 vạn biến tức hay được vào. Sau đó liền tác **Sắc Đàn** cúng dường

21) **Ô Xu Sa Ma Kim Cương Cúng Dường Đàn Kết Tứ Phương Giới Pháp Chú :**

Kết Tứ Phương Giới Chú. Chú là:

Án _ Bạt chiết-la câu lô đà, ma ha bà la, a đố la địa bát đễ, đễ sắt-tra, sa ha

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA _ ASURÀDHIPATI TIṢṬA _ SVÀHÀ

Nên dùng Chú này chú 21 biến rồi đi vòng quanh 4 phương mà tác Kết Giới

22) **Hỏa Kết Giới Chú .** Chú là :

Án_ Bạt chiết-la câu lô đà, ma ha bà la, áng củ la , phạt chiết-la mục khứ, bạt chiết-la bát la ha lan na, bạt chiết lệ na, địa sa tỳ địa sa, đễ sắt-tra, a yết-lam ma, sa ha

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA _ AÑKURA VAJRA MUKHA _ VAJRA PRAHARAṆA _ VAJREDA DHIṢA VIDHIṢA _ TIṢṬA _ AKRAMMA _ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này. Lấy một đống lửa , Chú 21 biến rồi đi vòng quanh Kết Giới với dùng Hộ Thân. Trị tất cả bệnh rất có linh nghiệm

23) **Chú Thủy Hòa Phấn Nê Chú.** Chú là:

Án_ Bạt chiết-la, bạt chiết lệ ni, bạt chiết la thâu đạt ni, bạt chiết la thâu đạt ni kê, sa ha

OM _ VAJRA _ VAJRINÌ _ VAJRA ‘SODHANI _ VAJRA ‘SUDDHA NÌKE _ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này. Dùng nước hòa phấn với làm bùn thơm, Chú 21 biến xong, sau đó xoa tô đất làm cái Đàn rộng 4 khuỷu tay, mọi loại phấn màu đều được dùng (thông dụng)

24) **Chú Thủy Chú.** Chú là :

Án_ Bạt chiết la, đạt la dạ, sa ha

OM _ VAJRA DHARÀYA _ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này dùng Chú vào nước sạch, dùng cho tất cả nơi

25) **Diệt Trừ Tội Chú .** Chú là:

Án_ Thất-lị dạ gia, thất-lị a la gia, ma ha bà tỳ đạt-la dạ, sa ha

OM _ ‘SRÌYÀYA _ ‘SRÌ ALAYA _ MAHÀ VA’SITRÀYA _ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này . Làm Đàn nhin ăn một ngày, hai, ba ngày tụng Chú này, diệt tất cả tội. Chư Phật Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đẳng đều rất vui vẻ.

26) **Chú Sách Chú**. Chú là:

Án_ Thiệp-phiệt la dạ, sa ha

OM _ JVALÀYA _ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này, Chú vào sợi dây rải hoa

27) **Chú Bạt Chiết La Chú** . Chú là :

Án _ Lê ê đá duệ, cốt lỗ, ê đa thấp-bà dạ, ô-hàm, phán

Một Pháp Chú này, Chú vào Bạt Chiết La 108 biến rồi đóng chính giữa

Đàn

28) **Hỏa Kết Giới Chú** . Chú là :

Án_ Địa tỳ tần đồ, tát tỳ đề bà, tát bà yết la tất-bát bà đà thất-giả duệ,

sa ha

Một Pháp Chú này. Lúc làm Đàn thời Chú vào đước lửa 21 biến rồi nhiễu quanh 4 mặt Đàn để Kết Giới

29) **Đại Kết Giới Chú**. Chú là :

Án_ Bát la sa la, a yết na duệ, sa ha

OM _ PRASARA AGNÀYE _ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này. Ở nơi làm Đàn dùng kết Đại Giới.

Muốn làm Đàn. Trước tiên tìm nơi trong sạch nhàn tịnh , bên trong nhà thất tốt làm một cái Đàn rộng 4 khuỷu tay. Đào sau xuống dưới 6 khuỷu tay , loại bỏ mọi thứ Xương, gỗ, gạch, đá. Sau đó đem riềng đất sạch đến đổ vào khiến cho thật chặt cứng rồi nện cho bằng phẳng. Ở trên đất đó làm một cái Đàn rộng 4 khuỷu tay. Pháp lau quét, phấn vẽ, dây đo... như đã nói trong Bộ của nhóm Phật Đỉnh.

Muốn thọ Pháp. Dùng nước nóng thơm tắm gội, mặc áo mới sạch. Phương trên, phương dưới với 4 phương đều treo các loại vật như Phan, lọng, chuông, dây đai,hoa báu, phong linh... đều như Bộ Pháp khác đã nói. Trang nghiêm phương dưới dùng 5 loại phấn màu. Mỗi một loại phấn đều chú 108 biến sau đó mới dùng cho tất cả Đàn Pháp. Dùng phấn đều như thế. Nếu chẳng Chú vào phấn thì tác Pháp chẳng thành.

5 loại phấn màu là :

1) Màu trắng là phấn làm bằng bột gạo tẻ

2) Màu vàng như bột Uất Kim (bột Nghệ), bụi đất vàng

3) Màu đỏ như bột Chu Sa, bụi đất đỏ

4) Màu xanh như bột Thanh Đại (bột chàm), Kiền Lam Diến

5) Màu đen như dùng bột mực hay bột than

Phấn đó đều hòa với bột Trầm Hương mà dùng

30) **Chú Bạch Phấn Chú** . Chú là:

Án_ A yết na duệ, thấp phệ đà dạ, sa ha

OM _ AGNÀYE ‘SVETÀYA _ SVÀHÀ

31) **Chú Xích Phấn Chú** . Chú là :

Án _ A yết na duệ, a la đà dạ, sa ha

OM _ AGNÀYE RAKTÀYA _ SVÀHÀ

32) **Chú Hoàng Phấn Chú** . Chú là :

Án_ A yết na duệ, tỳ đà dạ, sa ha

OM _ AGNÀYE PÌTÀYA _ SVÀHÀ

33) **Chú thanh Phấn Chú** . Chú là :

Án _ A yết na duệ, khả lệ đà duệ, sa ha

OM _ AGNÀYE HARITÀYE _ SVÀHÀ

34) **Chú Hắc Phấn Chú** . Chú là :

Án _ A yết na duệ, cứ-lị sắt-na dạ, sa ha

OM _ AGNÀYE KṚṢṆÀYA _ SVÀHÀ

Năm Pháp Chú này. Nếu muốn làm Đàn, cầm Bạt Chiết La đều ấn lên phấn đó, đều tụng Bản Chú 108 biến. Như vậy Chú xong y theo Pháp an trí. Làm một cái Đàn rộng 4 khuỷu tay. Trước tiên dùng phấn trắng bày làm Giới Đạo. Đàn mở 4 cửa. Chính giữa Đàn ấy làm một tòa hoa sen, an trí tượng Ô Xu Sa Ma

Cửa Đông làm một tòa hoa sen, an trí **Bạt Chiết La Thí Khả La**

Cửa Nam cũng làm một tòa hoa sen, an trí **Di Lỗ Thất Lăng Già**

Cửa Bắc lại làm một tòa hoa sen, an trí **Hán Đà Thích Cát Trí**

Cửa Tây an trí **Bạt Chiết La Đổ Địa**. Bên ngoài cửa Tây đó an chỗ ngồi của Chú Sư

Góc Đông Bắc an **Đề Đầu Lại Tra Thiên Vương**

Góc Đông Nam an **Tỳ Lô Trà Ca**

Góc Tây Nam an **Tỳ Lô Bạc Xoa**

Góc Tây Bắc an **Tỳ Sa Môn Thiên Vương**

Bốn vị Thiên Vương này cũng thông cúng dường như tất cả Phật Bồ Tát đấng

Lúc tác Pháp thời dùng 16 ngọn đèn, 100 vị thức ăn uống làm 12 cái chén, thiêu đốt An Tất Hương, mọi loại cúng dường.

Bên ngoài cửa Tây của Đàn, gần sát góc Tây Nam có thể chọn khoảng đất cách 8 ngón tay làm một lò lửa. Tính toán thiêu đốt Tô Mật, Hồ Ma, hương... Ngày đó Chú Sư có thể tụng Đại Chú 1008 biến. Nếu làm Pháp này sẽ cảm được Hỏa Đầu Kim Cương vui vẻ, tác tất cả Pháp đều được đại nghiệm.

Lại thỉnh Kim Cương ngồi trong lò lửa, thiêu đốt Tô Mật, Hồ Ma, lúa, hoa ...Chú 108 biến. Hỏa Đầu Đệ Tử đều tụng Chú ấy 108 biến, Tứ Thiên Vương Chú đều tụng 7 biến.

35) **Ô Xu Sa Ma Hoán Sứ Giả Pháp Ấn Chú** :

Hai ngón cái đều đè trên móng 2 ngón út. Kèm dựng thẳng 2 ngón trỏ, 2 ngón vô danh. Hai ngón giữa cùng trụ nhau, hợp cổ tay, đưa ngón cái qua lại. Chú là:

Y lợi di, y lợi di, lợi du lợi di lợi, sa ha

Pháp Ấn Chú này. Nếu muốn hành Ấn trị nơi có bệnh thì ở bên cạnh người bệnh. Trước tiên nên thiêu đốt hương, tác Ấn Chú này hô gọi tất cả Quỷ Thần an trí. Sau đó hành Ấn tụng Chú trị bệnh đều có đại nghiệm

36) **Ô Xu Sa Ma Chú Thủy Sái Diện Chú.** Chú là:

Na Mô Bạt chiết-la câu lỗ đà dạ. Án_ Giá trí năng ni, sa ha
NAMO VAJRA KRODHÀYA_ OM_ JAṬI NADI_ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này, Chú vào nước 7 biển dùng rửa mặt thì tất cả vui vẻ.

37) **Ô Xu Sa Ma Chỉ Đề Chú :**

Na mô ma đá-li già na tả. Bạt chiết-la câu lỗ đà dạ. Đá diệt tha : Chu lỗ đề, chu lỗ đề, chu chủ lỗ đề, sa ha

NAMO MÀṬṚGAṆASYA VAJRA KRODHÀYA
TADYATHÀ : ‘SRÙTI ‘SRÙTI SU’SRÙTI_ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này. Sao chép văn của Chú này ở trên dây lựu. Chú trong dây, tâm cột văn của Chú này. Lại dùng Chú này, cứ một lần Chú thì kết một gút cho đến 108 gút. Khi trẻ nhỏ (Trai hay gái) khóc đêm thì đem đeo dưới cổ ắt chẳng sợ tất cả Quỷ Thần . Trẻ không khóc nữa và sẽ được sống lâu.

38) **Ô Xu Sa Ma Điều Đột Sắt Tra (Duṣṭa _ Ác) Chú.** Chú là:

Na mô bà già bà đõ, bạt chiết-la câu lỗ đà gia. Đá diệt tha : Ế hế ế hế, ma ha bà la, a mục kiếm, thiệp-phiệt li noa, ngật-ức lỗ-noa, hộ lỗ hộ lỗ, đốt tra đốt tra, sa ha

NAMO BHAGAVATE VAJRA KRODHÀYA
TADYATHÀ : EHYEHI MAHÀ BALA _ A MUKHAM _ JVALIṆA GRHṆA _ HURU HURU _ TUṬṬA TUṬṬA _ SVÀHÀ

Một Pháp Chú này. Nếu muốn điều phục Đột Sắt Tra (Duṣṭa _ Người ác). Lấy lông dê đen làm sợi dây Chú (Chú Sách) . Dùng gỗ Tử Đàn vót làm cây cọc dài 8 ngón tay. Lấy sợi dây Chú lúc trước quấn trên cây lúa. Chú vào cây cọc và sợi dây 108 biển rồi đóng trên cây ấy, tức kẻ ấy liền bị Bát La (Bệnh ghẻ lác làm rụng lông tóc) . Nếu muốn khiến cho khỏi thì nhổ bỏ cây cọc ấy. Chú vào sữa bò 108 biển rồi đổ vào trong cái lỗ ấy thì người kia được khỏe lại.

39) **Ô Xu Sa Ma Suất-Đô Đề Chú.** Chú là:

Án_ Bạt chiết-la câu lỗ đà dạ. Ca tử-dã tỳ ca tử-dã. A mộ ca tả, câu lỗ đàm, tất-đam bà dạ nhĩ, sa ha

Một Pháp Chú này. Nếu người lúc trước giận dữ, cứ số số tụng Chú thì người ấy sẽ vui vẻ

40) **Ô Xu sa ma Điều Phục Chú.** Chú là:

Án_ Bạt chiết-la câu lỗ đà dạ. Cô tì tỳ , cổ lỗ mộc khô, sa ha

Một Pháp Chú này. Chú vào miếng ngói làm bằng đất mềm che Ác Tỳ, chặn đứng Truy Ương Khiếm Lợi (Đây là 4 chữ Phạm) tức Truy Ương Khiếm Lê chẳng thể xuất ra. Nếu muốn xuất ra thì bỏ miếng ngói liền ra được.

41) **Ô Xu Sa Ma Na Du Già Chú.** Chú là :

Án_ Bạt chiết-la câu lỗ đà dạ. Ô cổ la, di cổ la, chi sát la, thệ mật la, a mục câu, a mô ca tả, đề tất sắt-đô, bà bà đô, tỳ sắt sắt sắt-đô, sa ha

Một Pháp Chú này, Chú vào gạo, lúa, trấu 108 biển. Đặt tượng Kim Cương ở gần bức tường phía Nam , mặt Tượng hướng về phương Bắc. Chú Sư hướng mặt về phương Nam, ngồi trước Tượng. Liền làm một cái Thủy Đàn nhỏ. Trong Đàn để

một lò lửa. Chú vào trấu lúa lúc trước , một lần chú thì một lần thiêu đốt, đủ 108 biến rồi sao chép Na Ma (Nàma_ tên gọi) . Tác Pháp đó xong, 2 người Bỉ Trí (Phạn Âm) muốn giao thiệp tốt (tương hảo) . Lấy Huân Lục Hương hòa với hoa trắng, Chú và thiêu đốt trong lửa liền được Du Già.

42) **Ô Xu Sa Ma Mục Khư Bàn Đà Na Chú**. Chú là:

Án_ Sa ha na, sa ha na bán na, ca lang cổ-li đa, thiết li la đa, sa ha

Một Pháp Chú này. Chú vào tro hoặc đất 21 biến rồi hướng về Ác Bỉ Trí Mục Khư Tát liền được Mục Khư Bàn Đà Na. Nếu muốn khiến tốt thì Chú vào nước 21 biến hướng về Mục Khư (Mukha _ Khuôn mặt) phát liền được bình phục.

Ô XU SA MA CHÚ PHÁP CÔNG NĂNG

Nếu hàng Bát Sô, Ưu Bà Tắc có ý muốn thọ trì **Ô Xu Sa Ma Kim Cương Chú** nên làm một Thủy Đàn. Mỗi ngày thì nửa buổi sáng dùng các hương hoa phát tâm cúng dường chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên đấng... ở 10 phương. Tâm khẩu phát nguyện. Sau đó ngồi một lần, tụng Chú mãn 800 biến. Giữa ngày (Giờ Ngọ), Hoàng Hôn (Giờ Dậu), Giữa đêm (Giờ Tý) đều 800 biến. Dựa theo cúng dường lúc trước. Khi tụng Chú thời chẳng được cùng người khác cười đùa, giao đầu, loạn ngữ. Mặt Chú Sư phải tác dụng mạo cực giận dữ.

Mới thọ Pháp này cần phải kiên cố. Nếu hay tụng Chú mãn 10 vạn biến , tâm tâm nối nhau niệm chẳng đoạn tuyệt, đừng theo duyên khác thì tất cả chỗ làm không có gì không thành biện được..

Hương cúng dường ấy thuần đốt An Tất Hương. Dùng hoa màu đỏ hay hoa màu tím cũng được. Dùng Tràng Hạt màu đỏ hay chuỗi hạt Lưu Ly cũng được. Lại mặc áo đỏ,ngồi chiếu Xương Bồ, trải giạ (Lòng bện thành mảng _ bên dưới chiếu .

An trí xong rồi, Chú vào nước 49 biến rải khắp 4 phương trên dưới Kết Giới. Sau đó Chú vào hạt cải trắng 49 biến rải khắp 4 phương trên dưới Kết Giới.

Tiếp thỉnh Kim Cương với hàng quyến thuộc an trí chỗ ngồi xong. Lấy một lò lửa bên ngoài cửa Tây đặt trước mặt Chú Sư ở phương Nam. Lấy gạo, lúa, hoa hòa với bơ tốt . Ở trong lò lửa nhúm lúa, gỗ, củi. Dùng Dương Chi Sách (Cái thẻ gấp làm bằng cành Dương) Chú một biến xong nèm vào trong lửa thiêu đốt, mãn 8000 lần. Bấy giờ **Chú Thần** (Vị Thần của bài Chú) đi đến hiện hình hoặc trong mộng thấy hình Chú Thần đó. Ngay lúc thấy **Thần** thời Chú Sư đừng sợ hãi, thân lỏng chẳng động, an nhiên định tưởng, tùy tâm nhậm ý mọi loại phát nguyện.

Được Nghiệm này thì có thể đi đến núi cao chót vót, đỉnh của 4 Tuyết Sơn. Liền làm Đàn Trường như Pháp cúng dường. Tụng Chú đầy đủ 10 vạn biến xong thì cao giọng hô lớn gọi các cửa Tiên Nhân, cửa A Tu La hãy đều tự mở. Lại lấy nửa thăng Mạn Độc Tử (Cà Độc Dược) . Lấy máu của mình hòa với Mạn Độc Tử , một niệm một lần Chú ném vào lửa thiêu đốt. Mãn 8000 biến xong thì A Tu La Nữ với hàng Tiên Nữ bước ra mời Hành Giả vào bên trong cúng dường. Thường cho Hành Giả uống nước Cam Lộ. Uống xong thì da dẻ, răng, tóc tự thoát bỏ liền được như mới sinh, thân hình người ấy tựa màu vàng ròng. Người Trì Chú được sống 1000 tuổi, sức lực như Kim Cương. Một Ngàn năm sau, mệnh chung liền sinh lên trời Đạo Lợi . Tự thân tức là Đạo Lợi Thiên Vương.

Lại có một Pháp. Vào ngày Nhật Nguyệt Thực, làm một cái Thủy Đàn rộng khoảng 4 khuỷu tay, dùng phân bò xoa tô đất, thiêu đốt An Tất Hương, rải hoa tạp sắc. Dem tượng Kim Cương đặt chính giữa Đàn. Lại lấy bơ tốt chứa đầy trong vật khí bằng đồng đỏ để ở trước Tượng. Chu Sư ngồi hướng mặt về phương Đông đối diện Tượng tụng Chú. Đến khi Mặt trời, mặt trăng tròn đầy y như cũ thì nghỉ. Sau đó tự lấy bơ ấy uống vào sẽ được đại thông minh. Các việc đã làm đều được đại nghiệm.

KHÍ TRƯỢNG GIÁNG MA CỦA HỎA ĐẦU KIM CƯƠNG

_ Dùng thép tôi luyện già thất tốt sạch làm một cái chày Kim Cương dài một thước (Xích) ,2 đầu chày làm 6 góc nhọn (Lục lăng phong) rộng khoảng 2 tấc (Thốn) , eo nhỏ có 4 góc (Tứ lăng) dạng như cái chày của Kim Cương Lực Sĩ.

_ Pháp làm Luân (Bánh xe): Đầy đủ đùm ,vành như dạng Xa Luân (Bánh Xe). Luân rộng khoảng một khuỷu tay, chính giữa cách 6 góc nhọn cũng có 6 cãm , bên ngoài có 12 cãm, chung quanh có mũi nhọn

_ Pháp làm búa : Hai đầu có dao, thân dài 6 tấc, cán dài 2 thước

_ Làm cây đao có một lưỡi đao

_ Lại nên làm cây sáo dài một trang giấy, dài 4 tấc.

Nên tính toán thân cây, ngọn thép. Thép dùng đều nên xen Chú 108 biến để Hộ Tinh Kết Giới.

Làm Khí Trượng xong đều Chú vào vật ấy 108 biến. Chú xong nên ở trong Đàn thọ Pháp. Ngày đêm y theo biến số lúc trước tụng Chú. Đích cần yếu của Khí Trượng là thấy Đại Thần Thông Uy Lực làm hạn.

Nếu trên khí trượng hiện tượng nóng mà tay chẳng thể chạm vào. Nên biết Pháp này đã thành tựu xong. Người tụng Chú ấy được sống 1000 tuổi

Nếu có khói hiện ra thì người tụng Chú sống một vạn tuổi

Nếu hiện lửa rực (Hỏa Diễm) thì người tụng Chú bay lên trên Trời cao.

Nếu tác Pháp này ắt phải đến được nơi nhân tịnh với đầu đỉnh núi cao.

Nếu câu việc nhỏ thì ở trong Tinh Thất tác Pháp cũng được.

Nếu muốn cầu Tiên và cầu đại nghiệm thì nên vào núi non trên đỉnh cao mà tác Pháp ắt quyết định được đại nghiệm tối thắng.

Lại có một Pháp. Chú vào nước và hạt cải trắng rải 10 phương Kết Giới. Từ đó về sau tất cả Ác Ma, Ác Quỷ Thần đều chẳng gây nhiễu loạn được. Người tụng Chú trong các Pháp đều chẳng thể tính toán sâu xa được, chỉ có Pháp của Ô Xu Sa Ma mới thông được. Hoặc nhiễm hoặc tịnh , không có sự cấm chế.

Nếu có người hay bỏ các tham, lìa tạp nhiễm thì Pháp ấy liền tốt. Hết thấy công năng chẳng thể luận bàn đầy đủ được.

Ô XU SA MA KIM CƯƠNG PHÁP ẤN CHÚ PHẨM MỘT QUYỂN (Hết)

23/03/2004